

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST

Ngày 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiển.

Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Q, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn Q2 (đã chết) và bà Triệu Thị T, sinh năm 1959.

Vợ Nguyễn Thị D, sinh năm 1997; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 sau đó nghỉ học lao động tự do. Quá trình sinh sống chưa vi phạm pháp luật.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/3/2023 hiện tại ngoại, triệu tập có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Đỗ Trung T2, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Anh Bùi Hồng Kh, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Anh Quách Tuấn A, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa anh Đỗ Trung T có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh Hưng, anh Kh, anh D, anh Tuấn A vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang Q là chủ cơ sở kinh doanh quán Vô Hối Game - Địa chỉ thôn Đ, xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Do công việc bận rộn, Q thuê anh Bùi Hồng Kh làm người quản lý quán Game. Ngày 27/9/2022, anh Kh khởi động một số máy tính tại quán thấy không hoạt động nên đã thông báo cho Q để kiểm tra thì phát hiện máy tính bị thiếu mất linh kiện. Q nghi ngờ Đỗ Trung T là người thường xuyên đến chơi game tại quán đã trộm cắp tài sản của mình. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, Quân và anh trai là anh Nguyễn Quang H (H đã uống rượu say ngồi tại quán Game) đến quán Game thấy T đang chơi game, Quân yêu cầu T và anh Kh đi sang gian phòng kinh doanh Bia ở sát bên cạnh phòng game. Tại đây Q đã tra khảo, dùng chân tay đánh T và anh Kh thì T thừa nhận đã cùng với Nguyễn Văn C có hành vi trộm cắp linh kiện máy tính của Q. Khoảng 02 giờ sáng ngày 28/9/2022, Quân khai có ý định giữ T lại để đến sáng hôm sau đưa T đi tìm C, nếu không tìm được thì đưa T đến cơ quan Công an trình báo. Do đó Q sử dụng một đoạn dây điện dài khoảng 01 mét, kích thước 2×1,5mm, màu vàng, để trói hai tay T về phía đằng trước, mục đích để T không tự ý nhảy xuống xe khi di chuyển. Khi Quân và T đã ngồi lên trên xe mô tô, Q gọi anh H đang ngồi bên quán Game, thấy Q gọi H ra ngồi ở phía sau cùng xe. Q điều khiển xe mô tô chở T và anh H về Nhà nghỉ Anh Q, thuộc quyền quản lý của Q. Do đoạn đường ngắn khi đến đến sảnh nhà nghỉ, anh H say rượu nên đi vào nhà vệ sinh tại tầng 01, Quân đưa T vào phòng số 110 rồi cởi dây trói và T tự do đi lại trong phòng. Q vào nhà vệ sinh gọi anh H và bảo anh H lên phòng ngủ cùng phòng với T (phòng có 02 giường riêng biệt) còn Q quay lại trông quán Game. Đến khoảng 07 giờ sáng

ngày 28/9/2022, Q đến nhà nghỉ đưa T quay lại quán Game và thuê xe Taxi của anh Nguyễn Hoàng D đưa T đi sang huyện Thái Thụy tìm C. Lúc này tại quán game có anh Quách Tuấn A (em họ của Q) khi biết sự việc đã xin Q cho đi chơi cùng. Sau đó anh D lái xe, anh A ngồi ở ghế phụ, Tính ngồi tại ghế sau còn Q điều khiển xe máy đi phía sau xe ô tô cùng đi sang huyện Thái Thụy. Q khai đi xe máy để nếu trong trường hợp tìm được nhưng C bỏ chạy thì có phương tiện để truy đuổi. Tuy nhiên do không tìm gặp được C nên Q đưa T về quán Game của mình. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Q trình báo sự việc đến Công an xã Đ1, huyện Đông Hưng đề nghị giải quyết. Công an xã Đ1 tiếp nhận tố giác và chuyển hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để điều tra theo thẩm quyền. Khi được Cơ quan điều tra triệu tập, Nguyễn Quang Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 41/CT-VKSĐH ngày 27/4/2023 đã truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Quân đủ yếu tố cấu thành tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang Quân **từ 06 tháng đến 09 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về trách nhiệm dân sự và án phí của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Quang Q nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Phù hợp với: Lời khai của bị hại Đỗ Trung T; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập ngày 17/02/2023; Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Hồng Kh; Lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Quang H, anh Nguyễn Hoàng D, anh Quách Tuấn A; Biên bản đối chất giữa bị cáo và bị hại do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập ngày 28/3/2023 tại Công an huyện Đông Hưng cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc Đỗ Trung T thừa nhận đã trộm cắp tài sản của mình nên khoảng 02 giờ ngày 28/9/2022, bị cáo Nguyễn Quang Q đã có hành vi sử dụng 01 đoạn dây điện dài khoảng 01 mét, kích thước 2×1,5mm, màu vàng, loại đã qua sử dụng, để trói hai tay của Tính và đưa về phòng số 110 nhà nghỉ A do Quân quản lý tại thôn Đ , xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và cởi trói cho T. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 28/9/2022, Q tiếp tục đưa T đi tìm đồng phạm là Nguyễn Văn C nhưng không tìm được nên đến khoảng 10 giờ cùng ngày Q đã trình báo sự việc đến Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang Q đã phạm vào tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

“Điều 157. Tội Bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật

“1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

... ”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã xâm phạm đến quyền tự do của con người, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân.

[2.3] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo Nguyễn Quang Q không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định

tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại; Bị hại có một phần lỗi do có hành vi vi phạm pháp luật và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa là phù hợp.

[2.4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 157 Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] Trong vụ án này:

- Đối với hành vi Nguyễn Quang Q dùng chân, tay đánh T và Kh. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích. Tuy nhiên, T và anh Kh có đơn từ chối đi giám định thương tích với lý do thương tích nhẹ, sức khỏe không bị ảnh hưởng. Ngày 05/4/2023, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để Công an huyện Đông Hưng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng đối với Nguyễn Quang Quân về hành vi: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

- Quá trình điều tra xác định các anh Nguyễn Quang H, anh Nguyễn Hoàng D, anh Quách Tuấn A không liên quan đến sự việc bị cáo Nguyễn Quang Q bắt, giữ bị hại nên không có căn cứ để xử lý về hành vi đồng phạm với bị cáo hoặc hành vi che giấu, không tố giác tội phạm.

- Đối với vật chứng là đoạn dây điện dài khoảng 01 mét, kích thước 2×1,5mm, màu vàng, loại đã qua sử dụng, bị cáo khai đã vứt vào thùng rác của Nhà nghỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

- Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Đỗ Trung T và Nguyễn Văn C, ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 28/3/2023, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã đưa vụ án ra xét xử, tuyên án đối với Đỗ Trung T và Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Đỗ Trung T không có yêu cầu, đề nghị gì đối với bị cáo về bồi thường trách nhiệm dân

sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 03/5/2023, bị cáo Q đã tự nguyện bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại Đỗ Trung T số tiền 3.000.000 đồng, anh T đã nhận đủ số tiền Q bồi thường nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Q.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quang Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang Q phạm tội: “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”.

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Q **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quang Q.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Q cho UBND xã Đ1, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang Q được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Đỗ Trung T không có yêu cầu giải quyết. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường về tổn thất tinh thần của bị cáo Q ngày 03/5/2023 cho bị hại Đỗ Trung T số tiền 3.000.000 đồng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Quang Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quang Q có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng ;
- THADS huyện Đông Hưng ;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Thành